

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP**

Số: *448*/QĐ-ĐHĐT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Cao Lãnh, ngày *05* tháng *9* năm 2012

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Quy định tổ chức dạy học Tin học không chuyên  
trong Trường Đại học Đồng Tháp**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP**

- Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường ĐHSP Đồng Tháp, nay là Trường Đại học Đồng Tháp;
- Căn cứ Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ Trường Đại học;
- Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức dạy học Tin học không chuyên trong Trường Đại học Đồng Tháp.
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng các đơn vị trực thuộc Trường Đại học Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Các Lãnh đạo Trường;
- Trưởng các đơn vị, Trưởng bộ môn;
- Lưu VT, QLĐT. ✓



**Nguyễn Văn Đệ**

## **QUY ĐỊNH**

### **Về việc tổ chức dạy học Tin học không chuyên trong Trường Đại học Đồng Tháp**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 443/QĐ-ĐHĐT, ngày 05 tháng 9 năm 2012  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)*

---

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

Văn bản này quy định việc tổ chức dạy học Tin học không chuyên trong đào tạo chính quy, trình độ đại học và cao đẳng của Trường Đại học Đồng Tháp.

#### **Điều 2. Chuẩn tin học đầu vào**

Chuẩn tin học đầu vào Trường Đại học Đồng Tháp tương đương với Tin học trình độ A, bao gồm các kỹ năng được phân làm 4 nhóm, tương ứng với 4 môn học:

- Sử dụng Hệ điều hành Windows và khai thác, xử lý thông tin trên Internet trong học tập ở đại học (1 tín chỉ).
- Sử dụng Microsoft Word trong học tập ở đại học (1,5 tín chỉ).
- Sử dụng Microsoft Excel trong học tập ở đại học (1,5 tín chỉ).
- Sử dụng Microsoft Powerpoint trong học tập ở đại học (1 tín chỉ).

#### **Điều 3. Kiểm tra trình độ tin học đầu vào**

1. Kiểm tra trình độ tin học đầu vào giúp sinh viên (SV) xác định được các kỹ năng đã có và các kỹ năng cần bổ sung về tin học để đáp ứng quá trình học tập sau này.

2. Kiểm tra trình độ tin học đầu vào được áp dụng cho sinh viên mới nhập học và không bắt buộc. Nếu SV đã có một số hay tất cả 4 nhóm kỹ năng (trong Điều 2) thì tham gia kiểm tra để được giảm một số môn học hoặc miễn hoàn toàn; ngược lại (SV chưa có một kỹ năng nào) thì không nên dự thi để được học tất cả các môn học.

3. Thời điểm kiểm tra: học kỳ I của năm thứ nhất.

4. SV dự kiểm tra Chuẩn tin học đầu vào đóng lệ phí theo quy định tại Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học (NN-TH)

#### **Điều 4. Học tập đạt chuẩn tin học đầu vào**

1. Đối tượng học tập đạt chuẩn đầu vào:

a. SV không dự kiểm tra đầu vào thì học tất cả 4 môn học trong Điều 2 của Quy định này.

b. SV dự kiểm tra đầu vào, nếu kỹ năng nào có điểm kiểm tra dưới 5 (năm điểm) thì học lại môn học tương ứng.

2. SV học lại đăng ký và đóng học phí tại Trung tâm NN-TH.

#### **Điều 5. Chuẩn tin học đầu ra**

1. Chuẩn tin học đầu ra Trường Đại học Đồng Tháp tương đương với Tin học trình độ B, gồm các kỹ năng sử dụng tin học nâng cao và ứng dụng Công Nghệ thông tin (CNTT) vào chuyên ngành đào tạo, được quy định bởi hai môn học:

a. Tin học cơ sở ngành, có khối lượng học tập 6 tín chỉ.

b. Ứng dụng CNTT chuyên ngành, có khối lượng học tập 2 tín chỉ.

2. SV đạt Chuẩn tin học đầu ra Trường Đại học Đồng Tháp sẽ nhận Chứng chỉ Tin học trình độ B do Trường Đại học Đồng Tháp cấp.

3. Chứng chỉ Tin học trình độ B là một trong các điều kiện để xét và công nhận tốt nghiệp.

#### **Điều 6. Quản lý và tổ chức học tập môn học Tin học cơ sở ngành**

1. Môn học Tin học cơ sở ngành là môn học do khoa đào tạo chuyên ngành giới thiệu, Trung tâm NN-TH quản lý và tổ chức dạy học.

2. SV đạt chuẩn đầu vào mới được đăng ký học Ứng dụng CNTT chuyên ngành.

3. Đối tượng được miễn học Tin học cơ sở ngành phải hội đủ các điều kiện sau:

a. Đạt Chuẩn tin học đầu vào;

b. Có bảng điểm của các cơ sở đào tạo cấp còn trong thời hạn 2 năm kể từ ngày cấp, có các môn học tương đương với môn học Tin học cơ sở ngành;

c. Làm Đơn xin miễn học môn học Tin học cơ sở ngành, kèm theo bảng điểm và được phê duyệt.

Trước khi tổ chức lớp học ít nhất một tuần, SV làm đơn xin miễn học gửi về Trường Khoa CNTT (để xác nhận sự tương đương giữa các môn học) và Phòng Quản lý Đào tạo (để xét duyệt).

4. Đối tượng được miễn học Tin học cơ sở ngành, vẫn phải đăng ký dự kỳ thi kết thúc môn học Tin học cơ sở ngành để đủ điều kiện đăng ký học tập môn học Ứng dụng CNTT chuyên ngành.

5. SV đăng ký và đóng lệ phí học tập, thi môn học tại Trung tâm NN-TH.

### **Điều 7. Môn học Ứng dụng CNTT chuyên ngành**

1. Môn học Ứng dụng CNTT chuyên ngành là môn học bắt buộc trong Chương trình đào tạo các ngành không chuyên về tin học.

2. Tin học cơ sở ngành là một trong các môn học tiên quyết của môn học Ứng dụng CNTT chuyên ngành. Các môn học điều kiện khác do khoa chuyên ngành bổ sung thêm trong Chương trình đào tạo.

3. Điểm môn học Ứng dụng CNTT được tính vào điểm trung bình chung tích lũy.

4. Môn học Ứng dụng CNTT do khoa chuyên ngành quản lý học tập như các môn học khác. SV các ngành sư phạm không phải đóng học phí môn học trong lần học thứ nhất, các trường hợp còn lại (SV ngành sư phạm học lần hai và SV các ngành ngoài sư phạm) đóng học phí tại phòng Tài chính – Kế toán như các môn học khác.

### **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Trung tâm NN-TH có nhiệm vụ:

- a. Tổ chức kiểm tra trình độ đầu vào cho SV và thông báo kết quả kiểm tra cho SV năm thứ nhất vào mỗi Học kỳ mùa Thu.
- b. Mở các lớp môn học để SV đăng ký học tập các môn học đạt chuẩn đầu vào, môn học điều kiện Tin học cơ sở ngành vào mỗi học kỳ trong năm học.
- c. Kết hợp với các khoa xây dựng Đề cương môn học các môn học do Trung tâm NN-TH quản lý.
- d. Cấp chứng chỉ Tin học trình độ B cho các SV đủ điều kiện.

2. Khoa CNTT phối hợp với Trung tâm NN-TH thực hiện tốt các quy định có liên quan: xây dựng Đề cương môn học Tin học cơ sở ngành, xét điều kiện tương đương giữa các môn học trong đơn xin miễn học, phối hợp điều động GV tham gia giảng dạy và các vấn đề về chuyên môn khác.

3. Các khoa:

- a. Bổ sung các môn học điều kiện cho môn học Ứng dụng CNTT chuyên ngành.
- b. Lập Đề cương môn học Ứng dụng CNTT chuyên ngành đào tạo theo quy định chung về giảng dạy.
- c. Lập danh sách GV đủ chuẩn dạy học môn học Ứng dụng CNTT chuyên ngành trình Hiệu trưởng phê duyệt thông qua Phòng Quản lý đào tạo.

4. Phòng quản lý Đào tạo:

- a. Phối hợp với các khoa, Trung tâm NN-TH xây dựng môn học Tin học cơ sở cho các ngành, nhóm ngành.
- b. Phối hợp với các khoa xây dựng Đề cương môn học cho môn học Ứng dụng CNTT chuyên ngành.
- c. Xét duyệt Đơn miễn học môn học Tin học cơ sở ngành.
- d. Xây dựng chuẩn GV dạy học môn học Ứng dụng CNTT chuyên ngành và lập danh sách GV dạy học môn học Ứng dụng CNTT chuyên ngành, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

**Điều 9. Hiệu lực thi hành**

1. Quy định này bắt đầu áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2012.
2. Các khóa tuyển sinh trước năm 2012 tiếp tục thực hiện theo Quy định kèm theo Quyết định số 488, ngày 25/8/2010 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có điểm chưa hợp lý các đơn vị, cá nhân cần góp ý gửi về Phòng Quản lý đào tạo để Ban soạn thảo sửa đổi, chỉnh lý.

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

*Nguyễn Văn Đệ*